

CHẤT DẼO TỔNG HỢP BƠM ĐƠN THÀNH PHẦN HẠN CHẾ NƯỚC RỈ

MÔ TẢ

Contite PU100/101 là chất dẻo tổng hợp độ nhớt thấp một thành phần, phản ứng lại với nước. Khi bơm vào các khe nứt rỉ nước **Contite PU100/101** sẽ lập tức phản ứng lại với nước tạo bọt và ngăn chặn sự rò rỉ nước. Cơ chế làm việc của **Contite PU100/101** là phản ứng lại với nước xung quanh tạo bọt là chất dẻo tổng hợp. Khả năng trương nở của bọt phụ thuộc vào vị trí đầu tiên của sự lan truyền chất dẻo bị ảnh hưởng của áp suất đẩy ngược lại từ phía sau vào cấu trúc được bịt kín. Ví dụ khe nứt lớn / sỏi thì hệ số tạo bọt cao. Nếu khe nứt hẹp/ cát hạt mịn thì sự trương nở thấp nhưng đạt cường độ cao

SỬ DỤNG VÀ ƯU ĐIỂM

Contite PU100/101 được dùng để bịt kín các khe nứt, lấp đầy các lỗ hổng, cố kết đất yếu... **Contite PU100/101** là sự lựa chọn hợp lý trong trường hợp muốn ngăn chặn sự rỉ nước để sau đó tiến hành các công tác sửa chữa khác. Các ứng dụng điển hình bao gồm: đường hầm, đường ngầm, nền móng, bơm vào các khe nứt rỉ nước của cọc, bê tông vỏ hầm, các đường ống dẫn nước, miệng cống...

Ưu điểm:

- Bọt tác dụng với nước và bịt kín đường di chuyển của nước.
- Độ nhớt thấp có thể xuyên qua các khe nứt rất nhỏ.
- Bền, có thể chống lại các dịch chuyển thông thường.
- Không chứa VOC, CFC.
- Phản ứng được với nước mặt
- Không co ngót
- Dính tốt với cả bề mặt khô hoặc ướt

TRỘN

Tỷ lệ trộn: Contite PU100 : Contite PU101

Theo phần trăm khối lượng 100 : 2.0 ~ 5.6

PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

Trước khi thi công **Contite PU101** được cho vào **Contite PU100** nhằm tăng thêm tính phản ứng của nó. Sự phản ứng ngược vì thế đạt được sự duy trì trạng thái của nó ít nhất 8 giờ mà không có sự biểu hiện nào về mặt tăng độ nhớt. Sau khi trộn với **Contite PU101**, một lớp da có thể được tạo ra trên bề mặt của chất lỏng do sự phản ứng với hơi ẩm trong không khí nhưng không ảnh hưởng gì đến việc vận hành của máy bơm.

Contite PU100/101 như là một sản phẩm đơn thành phần được bơm vào những vùng có nước, sử dụng bơm tay hoặc máy bơm mô tơ. Khi tiếp xúc với nước, phản ứng tạo cho bọt lấp đầy các khe nứt sau đó cứng và rắn lại.

Nếu vùng được bao kín chứa không đủ lượng nước cần thiết thì phần cứng của khối **Contite PU100** sẽ bắt đầu xâm nhập vào phần nước bơm tiếp theo. Với sự tương phản của 2 hệ thống thành phần, **Contite PU100** sẽ không cứng trong ống bơm, trong khoảng thời gian kể từ khi tiếp xúc với nước ngầm là cần thiết cho sự đông cứng. Sau khi kết thúc bơm, ngay lập tức làm sạch máy bơm với **Contite solv**, nhằm không cho vật liệu bám dính vào máy. Trong trường hợp ngừng quá một ngày thì sau đó phải đổ đầy **Contite solv** vào máy bơm.

Trong trường hợp dùng để cố kết đất **Contite PU100** được dùng mà không cần kết hợp với **Contite PU101** và sẽ được bơm bằng đường ống măng sông hoặc các ống bơm khác vào môi trường có độ ẩm tự nhiên hay cát ướt. Bán kính bơm lớn nhất khoảng 30 cm, với bán kính bơm lớn hơn, vùng tâm lõi sẽ không được chắc chắn. Áp lực bơm phải nhỏ hơn áp lực đất đè lên vùng cần bơm nhằm tránh sự phá hoại đất đá xung quanh.

Kiến nghị: chúng tôi kiến nghị bảo quản sản phẩm trước khi gia công ít nhất 12 giờ ở nhiệt độ thấp nhất là 15°C để đạt được kết quả tốt nhất nên duy trì nhiệt độ gia công ở 15°C ~ 30°C. Khi vật liệu ẩm lên sẽ gây nóng cục bộ... khi áp dụng cho tường kín nên hạn chế nhiệt độ bằng nhiều cách.

ĐÓNG GÓI

Contite PU100 20kg trong 1 can

Contite PU101 4.5kg trong 1 can

BẢO QUẢN VÀ THỜI HẠN SỬ DỤNG

Tuổi thọ ít nhất là 6 tháng kể từ ngày nhận hàng và 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Bảo quản nơi khô mát trong khoảng nhiệt độ từ 10°C ~ 30°C.

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

Phải tuân thủ các qui tắc an toàn trong việc tiếp xúc với hóa chất. **Contite PU100/** ký hiệu **X_n** (gây hại) **R26** hít vào sẽ gây hại. **R36/37/38** rất nhạy cảm với mắt, hệ hô hấp và da. **R42/43** có thể ảnh hưởng sức khỏe khi hít vào, vùng da tiếp xúc cũng bị ảnh hưởng. **S9** được giữ trong container và thông gió tốt. **S23** không nên phun bằng hơi. **S24** tránh tiếp xúc với da. **S26** trong trường hợp tiếp xúc với mắt ngay lập tức phải rửa bằng nước sạch và đến gặp bác sĩ. **S36/37/39** khi tiếp xúc phải mặc áo quần bảo hộ, đeo găng tay và kính bảo hộ mắt. **S38** trong trường hợp thiếu gió khi tiếp xúc cần đeo các thiết bị dưỡng khí. **S45** trong trường hợp tai nạn hoặc bạn cảm thấy không khỏe nên lập tức tới gặp bác sĩ. (các bảng thông số an toàn hiện đã có ở nhà máy sản xuất). **S60** nguyên liệu và thùng đựng của chúng nên sắp xếp như là hàng nguy hiểm.

CHẤT DẼO TỔNG HỢP BƠM ĐƠN THÀNH PHẦN HẠN CHẾ NƯỚC RỈ

Contite PU101/ ký hiệu **C** (Chất ăn da)

R21 gây hại khi tiếp xúc với da, **R34** dễ cháy.

S20 trong khi sử dụng không nên ăn uống hoặc hút thuốc.

S25 nên tránh tiếp xúc với da và mắt. **S26** trong trường hợp tiếp xúc với mắt ngay lập tức phải rửa bằng nước sạch và đến gặp bác sĩ. **S36/37/39** khi tiếp xúc phải mặc áo quần bảo hộ, đeo găng tay và kính bảo hộ mắt. **S38** trong trường hợp thiếu gió khi tiếp xúc cần đeo các thiết bị dưỡng khí.

S45 trong trường hợp tai nạn hoặc bạn cảm thấy không khỏe nên lập tức tới gặp bác sĩ. (các bảng thông số an toàn hiện đã có ở nhà máy sản xuất). **S60** nguyên liệu và thùng đựng của chúng nên sắp xếp như là hàng nguy hiểm.

ĐẶC TÍNH

Các số liệu dưới đây là số liệu phòng thí nghiệm, kết quả thực tế hiện trường có thể chênh lệch do điều kiện nhiệt độ, độ ẩm, áp suất và các yếu tố khác.

Các số liệu về phản ứng.

Nhiệt độ bắt đầu	5°C	10°C	15°C	25°C
Thời gian phản ứng [*] (với 10% Contite PU 101)				
Thời gian bắt đầu tạo bọt	0'10"	0'10"	0'08"	0'07" + 2" Thời gian
kết thúc tạo bọt	0'59"	0'50"	0'41"	0'38" + 10
Hệ số tạo bọt	40-45	40-45	40-45	40-45
Thời gian phản ứng [*] (với 15% Contite PU 101)				
Thời gian bắt đầu tạo bọt	0'09"	0'08"	0'07"	0'06" + 2" Thời gian
kết thúc tạo bọt	0'42"	0'37"	0'32"	0'28" + 10
Hệ số tạo bọt	40-45	40-45	40-45	40-45

Ghi chú: phản ứng hiệu quả hơn nếu thêm 10% nước vào hỗn hợp vừa mới chuẩn bị

Các số liệu về vật liệu

	Contite PU 100	Contite PU 101	Pha trộn	Tiêu chuẩn
Dung trọng tại 25°C kg/m ³	1130 + 30	960 + 4		DIN12791
Màu	Nâu	Vàng		
Điểm nháy °C	100	105 + 5		DIN53213
pH	n.a	9.6 + 0.5		DN19268
nhớt tại 5°C mPa*s	750 + 80		330 + 50	ISO3219
tại 10°C mPa*s	470 + 60			ISO3219
15°C mPa*s	310 + 40			ISO3219
mPa*s	160 + 60	5 + 2	90 + 10	ISO3219

Số liệu cơ học

Nghiên cứu bơm cát thạch anh độ hạt từ 0.063 ~ 0.2mm, khoảng 43% thể tích.

Độ dẻo yêu cầu	118 + 10	kg/m ³ cát		
Cường độ nén, 7 ngày	28 + 3	mPa	Tiêu chuẩn DIN 53421	Biến
dạng vỡ 7 ngày	6 + 1	%		

DỊCH VỤ KỸ THUẬT

Bộ phận dịch vụ kỹ thuật của Công Ty Việt Thái luôn sẵn sàng hỗ trợ quý vị về phương thức sử dụng cho đúng cách sản phẩm của chúng tôi nhằm mang lại sự thuận tiện tối đa cho quý vị .

CHỨNG NHẬN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG



Chứng nhận bởi

9001 : 2000
Cert . No. 04100 2001 0136
Quality Management System Certified

MỌI CHI TIẾT VUI LÒNG LIÊN HỆ Công ty TNHH TM Việt Thái

Trụ sở chính: K81C - Thụ Trung – Đằng Lâm – Hải An - HP
Tel : (84) (031) 355 - 8619 / Fax: (84) (031) 3 558 690
Mobile: 0904.093.533 (Ms Nguyen Thi Kieu Chi)

Chi nhánh Hà Nội: Lô 18/1 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Nhân Chính, Hà Nội

Tel: (84-4) - 3556 2561 / Fax: (84-4) - 3 556 2684
Mobile: 0983 236 541 (Mr Nguyen Truong Giang)

Chi nhánh HCM : Số 82 Phạm Văn Bạch - P15 – Q.Tân Bình - TPHCM

Tel: (84) 08 5427 3371 / Fax: (84) 08 5427 3370
Mobile :091.688.8055 / Nguyễn Hữu Cầu (Mr.)

Chi nhánh Đà Nẵng: Số 38 Tôn Thất Đạm - Thanh Khê - TP Đà Nẵng

Tel: (84) 0511 3702 089 /Fax: (84) 0511 3712 743
Mobile :091.688.8055 / Nguyễn Hữu Cầu (Mr.)

Email: vietthai@chongtham.vn

Website: <http://www.chongtham.vn> :: www.chongthamco.com